

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỠ HỢP
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc.

Số: 126 /2020/QĐST-HNGĐ

Quy Hợp, ngày 31 tháng 7 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 117/ 2020/TLST/HNGĐ ngày 01 tháng 7 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Trương Thị K**, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Xóm Đ, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Anh **Vi Văn P**, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Xóm Đ, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trương Thị Kim và anh Vi Văn Phương.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trương Thị K và anh Vi Văn P thuận

tình ly hôn.

- **Về con:** Chị Trương Thị K và anh Vi Văn P thỏa thuận giao con chung là Vi Thị Bảo T, sinh ngày 30/4/2012 cho chị Trương Thị K trực tiếp nuôi dưỡng; giao con chung là Vi Trung H, sinh ngày 14/3/2008 cho anh Vi Văn P trực tiếp nuôi dưỡng. Bên không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản: Chị Trương Thị K và anh Vi Văn P không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản.

Về án phí: Chị Trương Thị K và anh Vi Văn P thỏa thuận chị Trương Thị K chịu án phí dân sự sơ thẩm 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng. Được khấu trừ trong số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng chị Trương Thị K đã nộp tiền tạm ứng án. Trả lại cho chị Trương Thị K số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng theo biên lai thu số 0001697 ngày 07/ 05/ 2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Hợp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Quỳnh Hợp;
- THA DS huyện Quỳnh Hợp;
- UBND xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Quán Vi Tuấn